

Số: 53/2022/QĐST-HNGĐ

Phú Bình, ngày 05 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị T - Sinh ngày: 02/11/1997;

Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn*: Anh Trần Đức T1 - Sinh ngày: 11/6/1993;

Nơi cư trú: Xóm L, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Trần Đức T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Trần Đức T1 tự nguyện thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung: Sau khi ly hôn chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Đức T2 - Sinh ngày 27/11/2019 cho đến khi cháu T2 trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh T1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng chẵn trên một tháng) cho chị T nuôi dưỡng con chung.

- Về phương thức cấp dưỡng và thời điểm cấp dưỡng: Anh T1 cấp dưỡng nuôi con chung theo phương thức hàng tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- Về quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung: Anh Trần Đức T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án (Anh T1) không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con trên thì hàng tháng anh Tấn còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh T1 đều xác định quá trình chung sống vợ, chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. 4. Về án phí: Chị Vũ Thị T tự nguyện nhận nộp 150.000 đồng án phí Ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002758 ngày 05 tháng 4 năm 2022. Chị T được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Anh Trần Đức T1 tự nguyện nhận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST của người có nghĩa vụ cấp dưỡng sung quỹ Nhà nước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Chi cục THADS huyện Phú Bình;
- UBND xã Đ, huyện P, tỉnh TN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Toàn**

